

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 45 /2025/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi phí thanh toán cho các tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả chế độ, chính sách từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Căn cứ Nghị định số 293/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Thông tư số 76/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 50/2024/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 267/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí thanh toán cho các tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả chế độ, chính sách từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 85/BC-VXH ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chi phí thanh toán cho các tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả chế độ, chính sách từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định mức chi phí thanh toán cho các tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả chế độ, chính sách từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Tổ chức cung cấp dịch vụ thực hiện chi trả chế độ, chính sách từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

b) Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chế độ, chính sách cho các đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

c) Các đối tượng thụ hưởng chế độ, chính sách từ ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gồm có:

Các đối tượng bảo trợ xã hội hưởng chính sách trợ giúp xã hội hằng tháng và hỗ trợ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

Các đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội.

Các đối tượng đang hưởng các chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp, hỗ trợ khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng.

## **Điều 2. Mức chi phí thanh toán cho tổ chức dịch vụ chi trả**

### **1. Đối với phương thức chi trả trực tiếp bằng tiền mặt**

a) Bằng 1,6% trên tổng số tiền chi trả bằng tiền mặt cho các đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, áp dụng đối với địa bàn khu vực Vùng IV của thành phố Đà Nẵng (theo Phụ lục kèm theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ).

b) Bằng 1,0% trên tổng số tiền chi trả bằng tiền mặt cho các đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, áp dụng đối với địa bàn khu vực Vùng III của thành phố Đà Nẵng (theo Phụ lục kèm theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ).

c) Bằng 0,9% trên tổng số tiền chi trả bằng tiền mặt cho các đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, áp dụng đối với địa bàn khu vực Vùng II của thành phố Đà Nẵng (theo Phụ lục kèm theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ).

2. Đối với phương thức chi trả qua tài khoản ngân hàng: Bằng 0,7% trên tổng số tiền chi trả qua tài khoản ngân hàng cho các đối tượng quy định tại điểm

c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định mức chi cho tổ chức cung cấp dịch vụ thực hiện chi trả trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.
2. Đối với các đối tượng quy định tại tiết 3 điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này: Ủy ban nhân dân các cấp quyết định việc lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả phù hợp điều kiện thực tiễn tại địa phương.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.
5. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025././M*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP: Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Y tế, Tài chính, Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



**Nguyễn Đức Dũng**

